

## THÔNG TƯ

### Quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức tập luyện quyền anh

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 185/2007//NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường,

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức tập luyện quyền anh như sau:

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định chi tiết điều kiện chuyên môn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân viên chuyên môn của cơ sở thể thao tổ chức tập luyện quyền anh.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tổ chức tập luyện quyền anh tại Việt Nam.

#### **Điều 3. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh**

1. Cơ sở thể thao tổ chức tập luyện quyền anh là doanh nghiệp thể thao khi tiến hành hoạt động phải được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo thủ tục quy định tại Khoản 5 Điều 55 của Luật Thể dục, thể thao.

2. Cơ sở thể thao khi tổ chức hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao thành tích cao môn quyền anh phải bảo đảm tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trang thiết bị cho tập luyện và thi đấu thể thao quy định tại Điều 43 của Luật Thể dục, thể thao.

#### **Điều 4. Điều kiện về cơ sở vật chất**

Địa điểm tập luyện quyền anh phải bảo đảm các điều kiện sau:

1. Địa điểm tập luyện quyền anh phải có diện tích từ 60m<sup>2</sup> trở lên; mật độ tập luyện tối thiểu 2m<sup>2</sup>/người.

2. Mặt sàn phải bằng phẳng, không trơn trượt.
3. Đảm bảo đủ ánh sáng, thông thoáng.
4. Âm thanh, tiếng ồn không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.
5. Có cơ sở thuốc thông thường và các dụng cụ sơ cứu ban đầu.
6. Có khu vực vệ sinh, để xe.
7. Có sổ theo dõi võ sinh tham gia tập luyện ghi đầy đủ họ tên, năm sinh, nơi ở và lưu đơn xin học của từng người.
8. Có bảng nội quy quy định giờ tập luyện, các quy định bảo đảm an toàn khi tập luyện.
9. Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh, môi trường, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ theo quy định.

#### **Điều 5. Điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ tập luyện**

Địa điểm tổ chức tập luyện quyền anh phải có các trang thiết bị, dụng cụ tập luyện sau:

1. Găng tập luyện: 01 đôi/ 01 người.
2. Mũ bảo vệ: 01 chiếc/ 01 người.
3. Bao đấm (bao cát), gối đấm.
4. Người tập phải trang bị bít răng, bảo vệ bộ hạ (kuki), băng đa, dây nhảy, giày tập luyện.
5. Hướng dẫn viên tập luyện phải có dụng cụ đỡ đòn (lăm pơ).

#### **Điều 6. Điều kiện về nhân viên chuyên môn**

Cơ sở thể thao tổ chức tập luyện quyền anh phải có người hướng dẫn hoạt động có trình độ chuyên môn quyền anh bảo đảm một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điểm 1 Mục I Thông tư số 05/2007/TT-UBTDTT ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao.


#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.
2. Thanh tra Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiến hành thanh tra, xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về điều kiện chuyên môn khi tổ chức tập luyện quyền anh.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

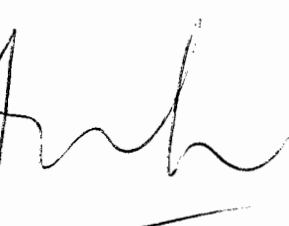

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 01 năm 2012.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, kịp thời giải quyết. / 

#### **Nơi nhận :**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Tổng cục TDTT;
- Sở VHTTDL các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCTDĐT, L (400).

**BỘ TRƯỞNG**



**Hoàng Tuấn Anh**